

Họ tên : Số báo danh :

Mã đề 5010

PHẦN I. CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN. (3.0 điểm) Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12.

Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn 1 phương án.

Câu 1. Ở người bệnh nào dưới đây là bệnh về hệ hô hấp?

- A. Viêm da. B. Hở van tim. C. Viêm phổi. D. Sỏi thận.

Câu 2. Ý nào sau đây **không** phải là đáp ứng không đặc hiệu?

- A. Viêm. B. Protein chống lại mầm bệnh. C. Kháng nguyên. D. Thực bào.

Câu 3. Cá xương có thể lấy được hơn 80% lượng O_2 của nước đi qua mang vì dòng nước chảy một chiều qua mang và dòng máu chảy trong mao mạch

- A. song song, ngược chiều với dòng nước. B. song song với dòng nước.
C. song song, cùng chiều với dòng nước. D. xuyên ngang với dòng nước.

Câu 4. Nước và chất khoáng từ rễ, qua thân, lên lá theo dòng vận chuyển nào?

- A. Thoát hơi nước. B. Dòng mạch rây. C. Dòng vận chuyển ngang. D. Dòng mạch gỗ.

Câu 5. Những hoocmôn do tuyến tụy tiết ra tham gia vào cơ chế cân bằng nội môi nào sau đây ?

- A. Điều hòa hấp thụ Na^+ ở thận. B. Duy trì pH trong máu.
C. Điều hòa hấp thụ nước ở thận. D. Duy trì nồng độ glucôzơ bình thường trong máu.

Câu 6. Tiêu hoá ở động vật có ống tiêu hóa có đặc điểm như thế nào?

- A. Thức ăn được tiêu hóa ngoại bào và tiêu hóa nội bào. B. Thức ăn được tiêu hóa ngoại bào.
C. Một số thức ăn tiêu hóa nội bào, rồi tiêu hóa ngoại bào. D. Thức ăn được tiêu hóa nội bào.

Câu 7. Trong quá trình quang hợp ở thực vật, sản phẩm của pha sáng gồm:

- A. ATP, NADPH. B. ATP, NADPH, O_2 . C. ADP, NADPH, O_2 . D. Carbohydrate, CO_2 .

Câu 8. Ở loài chim có hình thức hô hấp nào sau đây?

- A. Hô hấp bằng phổi. B. Hô hấp qua bề mặt cơ thể.
C. Hô hấp bằng hệ thống ống khí. D. Hô hấp bằng hệ thống túi khí và phổi.

Câu 9. Trong quá trình hô hấp hiếu khí ở tế bào thực vật, các giai đoạn diễn ra theo trình tự nào sau đây?

- A. Đường phân → chu trình Krebs → chuỗi truyền electron hô hấp.
B. Chuỗi truyền electron hô hấp → đường phân → chu trình Krebs.
C. Đường phân → chuỗi truyền electron hô hấp → chu trình Krebs.
D. Chu trình Krebs → đường phân → chuỗi truyền electron hô hấp.

Câu 10. Các chất khoáng được hấp thụ từ đất vào tế bào lông hút theo cơ chế thụ động phụ thuộc vào

- A. hoạt động thẩm thấu. B. cung cấp năng lượng.
C. hoạt động trao đổi chất. D. chênh lệch nồng độ ion.

Câu 11. Ý nào sau đây nói về đặc điểm của miễn dịch tế bào?

- A. Sự ngăn cản virus xâm nhập vào tế bào thông qua lá chắn bảo vệ cơ thể.
B. Tế bào B nhớ tạo ra kháng thể để tiêu diệt virus xâm nhập, khiến virus không nhân lên được.
C. Tế bào T độc sẽ tiết ra protein độc làm tan tế bào nhiễm, khiến virus không nhân lên được.
D. Các tương bào tạo ra kháng thể để ngăn cản virus xâm nhập, khiến virus không nhân lên được.

Câu 12. Bộ phận điều khiển trong cơ chế duy trì cân bằng nội môi là

- A. các cơ quan như thận, gan, phổi, tim, mạch máu... B. thụ thể hoặc cơ quan thụ cảm.
C. trung ương thần kinh hoặc tuyến nội tiết. D. cơ quan sinh sản.

Phần II: (2.0 điểm) Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời câu 1 và câu 2, trong mỗi ý a,b,c,d ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Về đặc điểm huyết áp và vận tốc máu trong hệ mạch. Nhận định nào sau đây là đúng, sai?

- a) Khi trung khu điều hoà tim mạch tăng xung thần kinh trên dây thần kinh đối giao cảm, kết quả làm tim đập nhanh, mạch và các mạch máu nhỏ co lại.
- b) Huyết áp tối đa là giá trị huyết áp cao nhất được đo khi tâm thất dẫn.
- c) Vận tốc máu chảy qua hệ mạch tỉ lệ thuận với tổng tiết diện mặt cắt ngang của mạch máu.
- d) Vận tốc máu cao nhất ở động mạch và thấp nhất ở mao mạch.

Câu 2: Khi nói về miễn dịch không đặc hiệu bảo vệ cơ thể chống lại mầm bệnh. Nhận định nào sau đây là đúng, sai về đặc điểm đó?

- a) Nếu mầm bệnh vào cơ thể qua hệ tiêu hóa, hệ hô hấp, ... thì hàng rào bảo vệ đầu tiên của hệ miễn dịch đã sẵn sàng tiếp đón và tiêu diệt.
- b) Mầm bệnh xâm nhập hệ bài tiết và sinh dục sẽ không có hàng rào bảo vệ nào để chống lại mầm bệnh.
- c) Mầm bệnh xâm nhập qua đường da sẽ có hàng rào bảo vệ là dịch nhày, lớp lông mao trên da.
- d) Miễn dịch không đặc hiệu là đáp ứng chống lại mầm bệnh riêng biệt, bảo vệ cơ thể chống lại các bệnh do hệ miễn dịch bị phá vỡ.

Phần III. (2.0 điểm) Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh trả lời câu 1 và câu 4

Câu 1. Khi nói về vai trò hô hấp ở thực vật, trong các ý sau,

- 1. Tổng hợp các chất và tích lũy năng lượng cho tế bào.
- 2. Cung cấp năng lượng ATP phục vụ các hoạt động sống của tế bào.
- 3. Tạo các sản phẩm trung gian cho các quá trình tổng hợp các chất.
- 4. Góp phần duy trì ổn định nhiệt độ tế bào và cơ thể.

*Có bao nhiêu ý **đúng**. Hãy nêu kết quả đúng theo thứ tự từ thấp đến cao?*

Câu 2. Ở người trưởng thành bình thường, nhịp tim thường tương ứng bao nhiêu chu kì trong 1 phút?

Câu 3. Trong các loài sau: (1) tôm, (2) cá, (3) ốc sên, (4) ếch, (5) trai, (6) bạch tuộc, (7) giun đốt. Hệ tuần hoàn kín có ở những động vật nào? *Hãy nêu kết quả đúng theo thứ tự từ thấp đến cao.*

Câu 4. Khi tìm hiểu về tiêu hóa ở động vật, một học sinh đưa ra các phát biểu như sau:

- 1. Tiêu hóa cơ học có tác dụng nhào trộn thức ăn với dịch tiêu hóa đồng thời đẩy thức ăn dịch chuyển sang cơ quan khác trong hệ tiêu hóa.
- 2. Tiêu hóa cơ học chỉ xảy ra ở dạ dày mà không có ở ruột non.
- 3. Tiêu hóa hóa học là các enzyme được tiết ra để thủy phân các chất dinh dưỡng trong thức ăn thành các chất dinh dưỡng đơn giản có thể hấp thụ được.
- 4. Tiêu hóa hóa học là các enzyme được tiết ra để thủy phân các chất dinh dưỡng trong thức ăn thành các chất dinh dưỡng đơn giản diễn ra trong tế bào.

*Có bao nhiêu phát biểu **đúng**. Hãy nêu kết quả đúng theo thứ tự từ thấp đến cao?*

Phần IV. (3.0 điểm) Tự luận. Học sinh trả lời câu 1 đến câu 3

Câu 1. (1,0 điểm) Vì sao các hạt như lúa, ngô, đậu cần phải phơi khô trước khi bảo quản? Ngược lại, các hạt này cần phải ngâm vào trong nước trước khi gieo?

Câu 2. (1,0 điểm). Hệ dẫn truyền tim hoạt động như thế nào giúp thực hiện vai trò của tim và tuần hoàn máu?

Câu 3. (1,0 điểm) Cơ chế nào giúp cơ thể chống lại bệnh? Chúng ta nên làm gì để tăng cường khả năng phòng chống bệnh của cơ thể (ít nhất 4 biện pháp)?

----- **HẾT** -----

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I- NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: SINH HỌC 11 – Thời gian làm bài: 45 phút

PHẦN I. CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN. (3.0 điểm)

<i>Câu\Mã đề</i>	<i>5010</i>	<i>5020</i>	<i>5030</i>	<i>5040</i>
1	C	A	A	D
2	C	D	A	C
3	A	B	B	C
4	D	A	C	D
5	D	D	B	A
6	B	A	B	D
7	B	C	C	C
8	D	D	B	B
9	A	C	A	B
10	D	A	B	D
11	C	B	C	B
12	C	C	B	C

PHẦN II. CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (2.0 điểm)

	Câu	Đáp án
Phần II	1	SSSD
	2	DSSS

PHẦN III. CÂU TRẮC NGHIỆM TRẢ LỜI NGẮN (2.0 điểm)

	Câu	Đáp án
Phần III	1	234
	2	75
	3	2467
	4	13

PHẦN TỰ LUẬN (3.0 điểm)

Câu 1: Vì sao các hạt như lúa, ngô, đậu cần phải phơi khô trước khi bảo quản? Ngược lại, các hạt này cần phải ngâm vào trong nước trước khi gieo?

- Đem phơi khô hạt sẽ làm giảm hàm lượng nước trong hạt xuống mức tối thiểu nhằm hạn chế tốc độ hô hấp tế bào và ảnh hưởng của các vi sinh vật gây hại. Nhờ đó, vừa kéo dài được thời gian bảo quản vừa giữ được khả năng nảy mầm của hạt. **(0,5 điểm)**

Trước khi gieo, người ta thường ngâm hạt trong nước ấm để hạt dễ nảy mầm, phát triển nhanh vì nước ấm giúp kích thích các tế bào trong hạt giống thực hiện quá trình hô hấp. **(0,5 điểm)**

Câu 2. Hệ dẫn truyền tim có vai trò như thế nào đối với hoạt động của tim và tuần hoàn máu?

Hệ dẫn truyền tim hoạt động như sau: Nút xoang nhĩ tự động phát xung điện, cứ sau một khoảng thời gian nhất định, nút xoang nhĩ lại phát xung điện. Xung điện lan ra khắp cơ tâm nhĩ và làm 2 tâm nhĩ co, tiếp đó xung điện lan đến nút nhĩ thất, bó His, rồi theo mạng Purkinje lan ra khắp cơ tâm thất, làm 2 tâm thất co. **(0,75 điểm)**

→ Hệ dẫn truyền tim có vai trò giúp tim tự động co dẫn nhịp nhàng, đảm bảo sự lưu thông máu trong hệ mạch.
(0,25 điểm)

Câu 3. Cơ chế nào giúp cơ thể chống lại bệnh? Chúng ta nên làm gì để tăng cường khả năng phòng chống bệnh của cơ thể (ít nhất 4 biện pháp)?

- Cơ chế giúp cơ thể chống lại bệnh là cơ chế miễn dịch: Miễn dịch là cơ chế bảo vệ đặc hiệu của cơ thể có chức năng ngăn chặn, nhận biết và loại bỏ những thành phần bị hư hỏng hoặc các tác nhân gây bệnh, nhờ đó mà cơ thể ít bị bệnh. **(0,5 điểm)**

*** Một số biện pháp có thể làm để tăng cường khả năng phòng chống bệnh của cơ thể:**

+ Ngủ đủ giấc. Có chế độ ăn uống khoa học: tăng cường chất xơ, ăn các chất béo lành mạnh như dầu ô liu và cá hồi, ăn nhiều thực phẩm lên men hoặc bổ sung men vi sinh, hạn chế ăn thêm đường, hạn chế uống rượu bia,...

+ Uống đủ nước, tránh mất nước. Luyện tập thể dục thể thao thường xuyên, hợp lý.

+ Kiểm soát căng thẳng.

+ Tiêm vaccine phòng bệnh. **(0,5 điểm). Nêu được 2 biện pháp 0,25 điểm.**